

Số: *99* /KH-UBND

Đồng Nai, ngày *05* tháng *5* năm 2022

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình hành động quốc gia về người cao tuổi giai đoạn 2022 - 2030 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

Căn cứ Quyết định số 2156/QĐ-TTg ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hành động quốc gia về người cao tuổi giai đoạn 2021 - 2030; UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động quốc gia về người cao tuổi giai đoạn 2022 - 2030 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Triển khai cụ thể nội dung Chương trình hành động quốc gia về người cao tuổi trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 2156/QĐ-TTg ngày 21/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ vào chương trình phát triển kinh tế - xã hội để thực hiện tốt công tác bảo vệ, phát huy vai trò, chăm sóc người cao tuổi giai đoạn 2021 - 2030.

b) Tiếp tục phát huy truyền thống chăm lo và kính trọng người cao tuổi, đảm bảo phát huy vai trò người cao tuổi trong sự nghiệp đổi mới, xây dựng và bảo vệ tổ quốc. Huy động sự tham gia của các cấp, các ngành và cộng đồng để nâng cao chất lượng đời sống vật chất, tinh thần của người cao tuổi; giảm nghèo, chăm sóc sức khỏe, góp phần xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh và bảo vệ quyền lợi người cao tuổi.

2. Yêu cầu

a) Tăng cường sự tham gia của các ngành, các cấp, tổ chức xã hội, Hội người cao tuổi và cộng đồng trong công tác chăm sóc, phát huy vai trò người cao tuổi trong bối cảnh già hóa dân số.

b) Có các giải pháp thực hiện chính sách bảo vệ, chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi phù hợp với thực tế và nguồn lực của tỉnh. Tạo điều kiện để người cao tuổi tham gia các hoạt động kinh tế, văn hóa, xã hội.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

a) Phát huy tối đa tiềm năng, vai trò, kinh nghiệm, tri thức của người cao tuổi tham gia vào các hoạt động văn hóa, xã hội, giáo dục, việc làm, kinh tế phù hợp với nguyện vọng, nhu cầu, khả năng; thực hiện đầy đủ các quyền lợi và nghĩa vụ của người cao tuổi.

b) Tăng cường sức khỏe về thể chất và tinh thần, phòng chống ngược đãi người cao tuổi; nâng cao chất lượng mạng lưới y tế chăm sóc sức khỏe, phòng bệnh, khám, chữa bệnh và quản lý các bệnh mãn tính cho người cao tuổi; xây dựng

môi trường thuận lợi để người cao tuổi tham gia các hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch, vui chơi, giải trí.

c) Nâng cao chất lượng đời sống vật chất của người cao tuổi; thực hiện chính sách trợ giúp xã hội hướng tới đảm bảo mức sống tối thiểu cho người cao tuổi; phát triển, nâng cao chất lượng hệ thống dịch vụ chăm sóc xã hội người cao tuổi, chú trọng người cao tuổi khuyết tật, người cao tuổi thuộc diện nghèo không có người phụng dưỡng, người cao tuổi dân tộc thiểu số, huy động sự tham gia của cá nhân, tổ chức vào cung cấp dịch vụ chăm sóc người cao tuổi.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Giai đoạn 2022 - 2025

- Mục tiêu 1: Có 50% người cao tuổi có nhu cầu và khả năng lao động có việc làm; khoảng 350 người cao tuổi được hỗ trợ hướng nghiệp, đào tạo chuyển đổi nghề nghiệp tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở trợ giúp xã hội, trung tâm dịch vụ việc làm; 100% hộ gia đình có người cao tuổi có nhu cầu và đủ điều kiện được vay vốn khởi nghiệp, phát triển sản xuất, kinh doanh với lãi suất ưu đãi theo quy định.

- Mục tiêu 2: Có 80% số xã, phường, thị trấn có các loại hình câu lạc bộ văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao của người cao tuổi, thu hút 50% người cao tuổi tham gia luyện tập thể dục, thể thao, có 10% người cao tuổi tham gia văn hóa, văn nghệ.

- Mục tiêu 3: Có 80% số xã, phường, thị trấn có câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau hoặc các mô hình câu lạc bộ khác chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi, thu hút 70% người cao tuổi trên địa bàn tham gia.

- Mục tiêu 4: Phần đầu có 50% xã, phường, thị trấn có Quỹ chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi được thành lập theo quy định và hoạt động thực chất, hiệu quả.

- Mục tiêu 5: Có 95% người cao tuổi có thẻ bảo hiểm y tế; 95% người cao tuổi được chăm sóc sức khỏe ban đầu kịp thời, khám sức khỏe định kỳ, lập hồ sơ theo dõi sức khỏe; 100% người cao tuổi khi ốm đau, dịch bệnh được khám chữa bệnh và được hưởng sự chăm sóc của gia đình và cộng đồng.

- Mục tiêu 6: 70% bệnh viện đa khoa, bệnh viện chuyên khoa (trừ bệnh viện chuyên khoa Nhi, bệnh viện Điều dưỡng - Phục hồi chức năng), bệnh viện y học cổ truyền có quy mô từ 50 giường bệnh trở lên tổ chức buồng khám bệnh riêng cho người cao tuổi tại khoa khám bệnh, bố trí giường bệnh điều trị nội trú cho người cao tuổi và 50% các bệnh viện đa khoa, chuyên khoa cấp tỉnh có khoa lão khoa.

- Mục tiêu 7: Có 80% người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn, bệnh tật được tiếp cận các dịch vụ y tế dưới nhiều hình thức khác nhau; 70% người cao tuổi khuyết tật được sàng lọc, phát hiện các dạng khuyết tật và được can thiệp, phục hồi chức năng; 100% người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn không có người phụng dưỡng, chăm sóc được chăm sóc, phục hồi chức năng và trợ giúp phù hợp tại các cơ sở phục hồi chức năng và cơ sở trợ giúp xã hội.

- Mục tiêu 8: 100% người cao tuổi tâm thần nặng, người cao tuổi lang thang được tiếp nhận, chăm sóc, phục hồi chức năng tại các cơ sở trợ giúp xã hội.

- Mục tiêu 9: 100% người cao tuổi không phải sống trong nhà tạm, dột nát.
- Mục tiêu 10: 100% người cao tuổi nghèo, không có người phụng dưỡng được hưởng các chính sách trợ giúp xã hội theo quy định của pháp luật.
- Mục tiêu 11: 100% người cao tuổi có khó khăn về tài chính, bị bạo lực, bạo hành được cung cấp dịch vụ trợ giúp pháp lý theo quy định của pháp luật trợ giúp pháp lý khi có nhu cầu.
- Mục tiêu 12: 50% gia đình có người cao tuổi bị bệnh suy giảm trí nhớ, khuyết tật nặng và có vấn đề khó khăn khác được tập huấn, hướng dẫn, nâng cao nhận thức, kỹ năng về chăm sóc, trợ giúp và phục hồi chức năng cho người cao tuổi.
- Mục tiêu 13: Đài Phát thanh - Truyền hình Đồng Nai, Đài truyền thanh cấp huyện, cấp xã, Báo Đồng Nai có chuyên mục về người cao tuổi phát hành, truyền dẫn, phát sóng ít nhất mỗi tháng 02 lần; 50% người cao tuổi tiếp cận và sử dụng được các sản phẩm công nghệ thông tin, truyền thông.

b) Giai đoạn 2026 - 2030

- Mục tiêu 1: Có 70% người cao tuổi có nhu cầu và khả năng lao động có việc làm; khoảng 500 người cao tuổi được hỗ trợ hướng nghiệp, đào tạo chuyển đổi nghề nghiệp tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở trợ giúp xã hội, trung tâm dịch vụ việc làm; 100% hộ gia đình có người cao tuổi có nhu cầu và đủ điều kiện được vay vốn khởi nghiệp, phát triển sản xuất, kinh doanh với lãi suất ưu đãi theo quy định.
- Mục tiêu 2: Có 90% số xã, phường, thị trấn có các loại hình câu lạc bộ văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao của người cao tuổi, thu hút 70% người cao tuổi tham gia luyện tập thể dục, thể thao, có 20% người cao tuổi tham gia văn hóa, văn nghệ.
- Mục tiêu 3: Có 90% số xã, phường, thị trấn có câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau hoặc các mô hình câu lạc bộ khác chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi, thu hút 75% người cao tuổi trên địa bàn tham gia.
- Mục tiêu 4: Phần đầu có 80% xã, phường, thị trấn có Quỹ chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi được thành lập theo quy định và hoạt động thực chất, hiệu quả.
- Mục tiêu 5: 100% người cao tuổi có thẻ bảo hiểm y tế; 100% người cao tuổi được chăm sóc sức khỏe ban đầu kịp thời, khám sức khỏe định kỳ, lập hồ sơ theo dõi sức khỏe; 100% người cao tuổi khi ốm đau, dịch bệnh được khám chữa bệnh và được hưởng sự chăm sóc của gia đình và cộng đồng.
- Mục tiêu 6: 100% bệnh viện đa khoa, bệnh viện chuyên khoa (trừ bệnh viện chuyên khoa Nhi, bệnh viện Điều dưỡng - Phục hồi chức năng), bệnh viện y học cổ truyền có quy mô từ 50 giường bệnh trở lên tổ chức buồng khám bệnh riêng cho người cao tuổi tại khoa khám bệnh, bố trí giường bệnh điều trị nội trú cho người cao tuổi và 100% các bệnh viện đa khoa, chuyên khoa cấp tỉnh có khoa lão khoa.
- Mục tiêu 7: Có 90% người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn, bệnh tật được tiếp cận các dịch vụ y tế dưới nhiều hình thức khác nhau; 80% người cao tuổi khuyết tật được sàng lọc, phát hiện các dạng khuyết tật và được can thiệp, phục hồi

chức năng; duy trì 100% người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn không có người phụng dưỡng, chăm sóc được chăm sóc, phục hồi chức năng và trợ giúp phù hợp tại các cơ sở phục hồi chức năng và cơ sở trợ giúp xã hội.

- Mục tiêu 8: 100% người cao tuổi tâm thần nặng, người cao tuổi lang thang được tiếp nhận, chăm sóc, phục hồi chức năng tại các cơ sở trợ giúp xã hội.

- Mục tiêu 9: 100% người cao tuổi không phải sống trong nhà tạm, dột nát.

- Mục tiêu 10: 100% người cao tuổi nghèo, không có người phụng dưỡng được hưởng các chính sách trợ giúp xã hội theo quy định của pháp luật.

- Mục tiêu 11: 100% người cao tuổi có khó khăn về tài chính, bị bạo lực, bạo hành được cung cấp dịch vụ trợ giúp pháp lý theo quy định của pháp luật trợ giúp pháp lý khi có nhu cầu.

- Mục tiêu 12: 70% gia đình có người cao tuổi bị bệnh suy giảm trí nhớ, khuyết tật nặng và có vấn đề khó khăn khác được tập huấn, hướng dẫn, nâng cao nhận thức, kỹ năng về chăm sóc, trợ giúp và phục hồi chức năng cho người cao tuổi.

- Mục tiêu 13: Đài Phát thanh - Truyền hình Đồng Nai, Đài truyền thanh cấp huyện, xã, Báo Đồng Nai duy trì chuyên mục về người cao tuổi phát hành, truyền dẫn, phát sóng ít nhất mỗi tháng 03 lần; 80% người cao tuổi tiếp cận và sử dụng được các sản phẩm công nghệ thông tin, truyền thông.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Trợ giúp y tế, chăm sóc sức khỏe người cao tuổi

a) Triển khai kịp thời chăm sóc sức khỏe ban đầu, khám sức khỏe định kỳ, lập sổ quản lý theo dõi sức khỏe người cao tuổi ở y tế tuyến xã, ưu tiên nhóm người cao tuổi từ đủ 80 tuổi trở lên và từng bước mở rộng đến nhóm từ 65 tuổi trở lên; thực hiện khám chữa bệnh tại nhà cho người cao tuổi không có điều kiện đến cơ sở khám chữa bệnh.

b) Phát triển khoa lão khoa tại các bệnh viện đa khoa tuyến tỉnh, bệnh viện đa khoa khu vực, trung tâm y tế tuyến huyện có bộ phận lão khoa.

c) Phát triển mạng lưới cung cấp dịch vụ phát hiện sớm bệnh tật, chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng và phẫu thuật chỉnh hình, cung cấp dụng cụ trợ giúp cho người cao tuổi.

d) Phát triển mạng lưới nhân viên chăm sóc, thực hiện tư vấn chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi tại nhà và cộng đồng; tổ chức tập huấn, huấn luyện và hướng dẫn để người cao tuổi tự chăm sóc sức khỏe, thành viên gia đình chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi.

2. Phát triển mạng lưới cơ sở trợ giúp xã hội cung cấp dịch vụ chăm sóc, phục hồi chức năng đối với người cao tuổi

a) Thực hiện quy hoạch, phát triển mạng lưới các cơ sở trợ giúp xã hội chăm sóc, phục hồi chức năng cho người cao tuổi (công lập và ngoài công lập).

b) Hỗ trợ cho các cơ sở trợ giúp xã hội công lập về cơ sở vật chất, kỹ thuật và trang thiết bị đạt tiêu chuẩn quy định, bảo đảm có các phân khu chức năng, các hạng mục công trình đáp ứng hoạt động chăm sóc, phục hồi chức năng cho người cao tuổi.

c) Hỗ trợ thí điểm mô hình chăm sóc dài hạn đối với người cao tuổi; mô hình nhà xã hội an toàn tại cộng đồng cho người cao tuổi độc thân, người cao tuổi cô đơn không nơi nương tựa theo hướng dẫn của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

3. Trợ giúp giáo dục nghề nghiệp, tạo việc làm và hỗ trợ sinh kế, nhà ở cho người cao tuổi

a) Thực hiện giới thiệu việc làm, hướng nghiệp cho người cao tuổi, ưu tiên hỗ trợ người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn.

b) Hỗ trợ thí điểm cơ sở của người cao tuổi phát triển sản xuất kinh doanh, dịch vụ phù hợp quy mô, trình độ quản lý theo hướng dẫn của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

c) Hỗ trợ chăm sóc người cao tuổi độc thân, người cao tuổi cô đơn không nơi nương tựa tại các cơ sở trợ giúp xã hội.

d) Xóa nhà tạm, nhà dột nát cho người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn, bảo đảm người cao tuổi không phải sống trong nhà dột, nát.

4. Trợ giúp người cao tuổi tham gia hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch

a) Tiếp tục hướng dẫn các huyện, thành phố Long Khánh và thành phố Biên Hòa phát triển hệ thống câu lạc bộ về văn hóa, thể dục, thể thao phù hợp đối với người cao tuổi; nhân rộng mô hình câu lạc bộ liên thể hệ tự giúp nhau, chăm sóc người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn ổn định cuộc sống, hòa nhập cộng đồng.

b) Phát triển các môn thể thao phù hợp với người cao tuổi tham gia tập luyện, thi đấu; tổ chức các giải thể thao, hội thi, hoạt động văn hóa ở cơ sở phù hợp với sự tham gia của người cao tuổi.

c) Hướng dẫn các huyện, thành phố Long Khánh và thành phố Biên Hòa chỉ đạo hệ thống thư viện trên địa bàn hình thành môi trường đọc thân thiện, đa dạng hóa các dịch vụ và sản phẩm thông tin, thư viện và các điều kiện phù hợp với người cao tuổi.

d) Tăng cường ứng dụng công nghệ để người cao tuổi có thể nắm được thông tin về các điểm tham quan du lịch, nhà hàng, khách sạn, phương tiện.

đ) Tập huấn sáng tác hội họa, âm nhạc, thơ ca cho người cao tuổi; tập huấn nghiệp vụ cho các hướng dẫn viên về kỹ năng, phương pháp hỗ trợ người cao tuổi khi tham gia các hoạt động du lịch.

e) Tập huấn nghiệp vụ cho các hướng dẫn viên về kỹ năng, phương pháp hỗ trợ người cao tuổi khi tham gia các hoạt động du lịch; tuyên truyền, vận động các đơn vị kinh doanh du lịch thực hiện miễn, giảm giá vé cho người cao tuổi.

g) Triển khai thực hiện các thiết chế văn hóa cộng đồng; xây dựng nếp sống, môi trường ứng xử văn hóa phù hợp đối với người cao tuổi ở cộng đồng và gia đình; khuyến khích con cháu, dòng họ, cộng đồng xã hội chăm sóc người cao tuổi.

h) Hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra các đơn vị, tổ chức vận tải thực hiện chính sách giảm giá vé cho người cao tuổi khi tham gia giao thông.

5. Phát huy vai trò người cao tuổi

a) Động viên, khuyến khích người cao tuổi phát huy trí tuệ, kinh nghiệm tích cực xây dựng gia đình, dòng họ, cộng đồng xã hội gắn kết, văn minh; nêu gương sáng, chí bền cho con, cháu noi theo.

b) Vận động người cao tuổi tham gia các hoạt động kinh tế, văn hóa, chính trị, xã hội tại địa phương.

6. Trợ giúp người cao tuổi sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông

a) Duy trì, phát triển, nâng cấp các cổng, trang tin điện tử có mục hỗ trợ người cao tuổi.

b) Áp dụng và triển khai các công nghệ, công cụ, tài liệu hướng dẫn người cao tuổi sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông phục vụ hoạt động học tập, giảng dạy, truyền nghề, sản xuất kinh doanh, phục vụ nhu cầu sinh hoạt hàng ngày, nâng cao chất lượng cuộc sống người cao tuổi.

7. Trợ giúp pháp lý đối với người cao tuổi

a) Tăng cường thực hiện hoạt động trợ giúp pháp lý tại xã, phường, thị trấn nơi nhiều người cao tuổi khó khăn về tài chính, bị bạo lực, bạo hành có nhu cầu trợ giúp pháp lý và tại Hội Người cao tuổi, Ban Đại diện Người cao tuổi, các câu lạc bộ người cao tuổi, các cơ sở trợ giúp xã hội khi có yêu cầu và phù hợp với điều kiện của địa phương.

b) Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, tăng cường năng lực cho đội ngũ thực hiện công tác trợ giúp pháp lý đối với người cao tuổi.

c) Truyền thông về trợ giúp pháp lý đối với người cao tuổi thông qua các hoạt động thích hợp.

8. Phòng chống dịch bệnh, giảm nhẹ thiên tai đối với người cao tuổi

a) Tuyên truyền, tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác phòng chống dịch bệnh và giảm nhẹ thiên tai đối với người cao tuổi.

b) Ứng dụng công nghệ giúp người cao tuổi nhận thông tin cảnh báo sớm để ứng phó với dịch bệnh và thiên tai.

9. Nâng cao năng lực cho đội ngũ công chức, viên chức và cộng tác viên làm công tác trợ giúp người cao tuổi

a) Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ trợ giúp xã hội, phục hồi chức năng; đào tạo kỹ năng chuyên sâu về công tác xã hội trong chăm sóc sức khỏe người cao tuổi cho nhân viên và cộng tác viên công tác xã hội.

b) Tập huấn cho cán bộ, nhân viên, cộng tác viên và gia đình người cao tuổi về kỹ năng, phương pháp chăm sóc và phục hồi chức năng cho người cao tuổi; thiết kế các video dạy các kỹ năng cho gia đình, người cao tuổi để chăm sóc và phục hồi chức năng cho người cao tuổi tại cộng đồng.

10. Tăng cường truyền thông về người cao tuổi và vấn đề già hóa dân số

a) Đa dạng hóa hình thức truyền thông, nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành và cộng đồng xã hội về tác động và thích ứng với vấn đề già hóa dân số, biến đổi khí hậu, dịch bệnh, cách mạng công nghiệp lần thứ tư, chuyển đổi số tác

động đến đời sống của người cao tuổi; trách nhiệm của gia đình, cộng đồng xã hội và Nhà nước trong việc chăm sóc, phát huy vai trò của người cao tuổi.

b) Tuyên truyền về chính sách, pháp luật về người cao tuổi; các mô hình chăm sóc người cao tuổi ở cộng đồng, mô hình hoạt động văn hóa, thể thao; mô hình sản xuất kinh doanh có hiệu quả; phổ biến gương điển hình người cao tuổi trong hoạt động chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội.

c) Tổ chức các cuộc thi tìm hiểu và phổ biến pháp luật về người cao tuổi, kỹ năng chăm sóc người cao tuổi cho gia đình người cao tuổi, cán bộ, nhân viên trợ giúp xã hội, công tác xã hội.

d) Tổ chức trao đổi kinh nghiệm, chia sẻ về công tác chăm sóc, phát huy vai trò người cao tuổi giữa các địa phương trong và ngoài tỉnh.

11. Hỗ trợ hoạt động đối với tổ chức của người cao tuổi

a) Rà soát, nghiên cứu chính sách hỗ trợ hoạt động Hội Người cao tuổi, Ban Đại diện Người cao tuổi các cấp phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của tỉnh.

b) Phát triển Quỹ chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi, các mô hình câu lạc bộ, nhất là mô hình câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau; các phong trào chăm sóc phát huy vai trò người cao tuổi và phong trào tham gia xây dựng nông thôn mới; bảo vệ môi trường; phát triển kinh tế - xã hội tại các huyện, thành phố Long Khánh và thành phố Biên Hòa.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Từ nguồn ngân sách địa phương theo phân cấp quy định về ngân sách nhà nước; lồng ghép các chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, đề án, dự án khác để thực hiện Kế hoạch.

2. Từ nguồn đóng góp hỗ trợ hợp pháp của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh.

3. Các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương lập dự toán ngân sách hàng năm để thực hiện chương trình và quản lý, sử dụng kinh phí theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

a) Tổ chức thực hiện các nội dung liên quan của ngành đối với Kế hoạch này; lồng ghép nội dung kế hoạch vào các chương trình, dự án, đề án khác liên quan; thực hiện hiệu quả kế hoạch nhân rộng mô hình câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau; tổ chức hướng dẫn thực hiện việc chăm sóc và phục hồi chức năng tại các cơ sở trợ giúp xã hội, chăm sóc và phục hồi chức năng của ngành.

b) Tạo việc làm, hỗ trợ sinh kế; nhân rộng mô hình cơ sở trợ giúp xã hội chăm sóc và phục hồi chức năng cho người cao tuổi; mô hình cơ sở chăm sóc người cao tuổi; phát triển các cơ sở trợ giúp xã hội để chăm sóc, phục hồi chức năng cho người cao tuổi.

c) Triển khai các hoạt động truyền thông nâng cao nhận thức; khảo sát, đánh giá và thu thập thông tin về người cao tuổi.

d) Chủ trì thực hiện mục tiêu 1, 8, 10 thuộc điểm a, b khoản 2 Mục II, khoản 2, điểm a, b, c khoản 3, khoản 10 và điểm a khoản 11 Mục III của Kế hoạch.

đ) Kiểm tra, giám sát kế hoạch; tổng hợp kết quả thực hiện, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hàng năm theo quy định. Tham mưu UBND tỉnh báo cáo sơ kết 05 năm vào cuối năm 2025 và báo cáo tổng kết 10 năm vào cuối năm 2030.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

a) Chủ trì thẩm định, tham mưu UBND tỉnh tiếp nhận các khoản viện trợ do các cơ quan, tổ chức, cá nhân người nước ngoài tài trợ có liên quan đến trợ giúp, chăm sóc người cao tuổi trên địa bàn tỉnh.

b) Trên cơ sở danh mục dự án đầu tư công do Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đề xuất, tham mưu UBND tỉnh về chủ trương đầu tư, khả năng cân đối, bố trí nguồn vốn đầu tư công theo quy định của Luật Đầu tư công.

3. Sở Tài chính

Phối hợp Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh về kinh phí để triển khai Kế hoạch theo quy định.

4. Sở Thông tin và Truyền thông

Phối hợp Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy định hướng, chỉ đạo các cơ quan báo chí trên địa bàn tỉnh trong các cuộc họp giao ban báo chí tuyên truyền và nâng cao nhận thức về người cao tuổi và ứng phó với vấn đề già hóa dân số. Chủ trì thực hiện mục tiêu 13 thuộc điểm a, b khoản 2 Mục II và khoản 6 Mục III của Kế hoạch.

5. Sở Y tế

Tổ chức thực hiện nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng cho người cao tuổi. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tạo điều kiện để người cao tuổi được khám sức khỏe định kỳ. Tuyên truyền, phổ biến về chăm sóc sức khỏe, khám chữa bệnh tại nhà cho người cao tuổi cô đơn, có hoàn cảnh khó khăn. Hỗ trợ tập huấn và hoạt động cho đội ngũ tình nguyện viên của câu lạc bộ liên thể hệ tự giúp nhau. Chủ trì thực hiện mục tiêu 5, 6, 7, 12 thuộc điểm a, b khoản 2 Mục II và khoản 1, 9 Mục III của Kế hoạch.

6. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Chủ trì phối hợp các ngành, đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch, hướng dẫn triển khai thực hiện nhiệm vụ, giải pháp phát triển văn hóa, thể dục, thể thao đối với người cao tuổi. Hướng dẫn, chỉ đạo các đơn vị, hội trực thuộc ngành quản lý hỗ trợ, tạo điều kiện cho các hoạt động thể dục thể thao, dưỡng sinh văn nghệ... của các câu lạc bộ liên thể hệ tự giúp nhau. Chủ trì thực hiện mục tiêu 2 thuộc điểm a, b khoản 2 Mục II và điểm a, b, c, d, đ, e, g khoản 4 Mục III của Kế hoạch.

7. Sở Nội vụ

Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan hướng dẫn Hội Người cao tuổi tỉnh thực hiện quy trình, thủ tục tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh thành lập Quỹ chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi theo đúng quy định.

8. Sở Xây dựng

Tổ chức hướng dẫn thực hiện xóa nhà tạm, nhà dột nát cho người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn. Phối hợp các sở, ban, ngành liên quan hướng dẫn thực

hiện các nhiệm vụ, giải pháp liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của ngành; chủ trì thực hiện mục tiêu 9 thuộc điểm a, b khoản 2, Mục II và điểm d khoản 3 Mục III của Kế hoạch (thực hiện xóa nhà tạm, nhà dột nát cho người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn).

9. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Tổ chức hướng dẫn hỗ trợ người cao tuổi tạo việc làm và thu nhập trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn. Phối hợp các sở, ban, ngành liên quan hướng dẫn thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp liên quan đến chức năng, nhiệm vụ theo nội dung của Kế hoạch. Chủ trì thực hiện khoản 8 Mục III của Kế hoạch.

10. Sở Giao thông vận tải

Phối hợp các sở, ban, ngành liên quan hướng dẫn thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp liên quan đến chức năng, nhiệm vụ theo nội dung của Kế hoạch. Chủ trì thực hiện nội dung ở điểm h, khoản 4 Mục III của Kế hoạch.

11. Sở Tư pháp

Chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện các hoạt động trợ giúp pháp lý đối với người cao tuổi. Phối hợp các sở, ban, ngành liên quan hướng dẫn thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp liên quan đến chức năng, nhiệm vụ theo nội dung của Kế hoạch. Chủ trì thực hiện mục tiêu 11 thuộc điểm a, b khoản 2 Mục II và khoản 7 Mục III của Kế hoạch.

12. UBND các huyện, thành phố Long Khánh và thành phố Biên Hòa

a) Xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ tại địa phương. Bố trí kinh phí trong dự toán chi thường xuyên theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành để thực hiện kế hoạch hàng năm.

b) Tiếp tục chỉ đạo xây dựng mới; duy trì và kiện toàn câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau; tuyên truyền về câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau, công tác chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi tại địa phương; định kỳ kiểm tra và báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

13. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức đoàn thể

Trong phạm vi, chức năng, nhiệm vụ của mình tham gia tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức của cộng đồng về chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi; tham gia xây dựng chính sách, pháp luật; giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về người cao tuổi.

14. Ban Đại diện Hội Người cao tuổi tỉnh

a) Phối hợp các sở, ban, ngành liên quan hướng dẫn thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp liên quan đến chức năng, nhiệm vụ theo nội dung của Kế hoạch.

b) Chủ trì, hướng dẫn các cấp hội triển khai thực hiện hiệu quả Đề án “Nhân rộng mô hình câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau đến năm 2025”; củng cố, hướng dẫn phát triển Quỹ Chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi ở cơ sở; triển khai các hoạt động thiết thực, hiệu quả “Tháng hành động vì người cao tuổi Việt Nam”; cuộc vận động “Toàn dân chăm sóc phụng dưỡng và phát huy vai trò người cao tuổi”; đẩy mạnh phong trào “Tuổi cao - Gương sáng”; tham gia, phối

hợp các sở, ban, ngành liên quan thực hiện Kế hoạch, giám sát việc thực hiện pháp luật đối với người cao tuổi; thực hiện và triển khai nhiệm vụ chăm sóc và phát huy vai trò của người cao tuổi. Chủ trì thực hiện mục tiêu 3, 4 thuộc điểm a, b khoản 2 Mục II, khoản 5 và điểm b khoản 11 Mục III của Kế hoạch.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động Quốc gia về Người cao tuổi giai đoạn 2022 - 2030 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Yêu cầu các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố căn cứ nội dung Kế hoạch, xây dựng kế hoạch hoặc văn bản triển khai thực hiện có hiệu quả và báo cáo kết quả triển khai thực hiện (trước ngày 01 tháng 12 hàng năm) thông qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp báo cáo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND tỉnh theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ LĐ-TBXH;
- Trung ương HNCT VN;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Các đơn vị tại Mục V;
- Chánh, PCVP. UBND tỉnh (VX);
- Lưu: VT, KGVX.

<Tannd T4.2022>

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Sơn Hùng